**Đối với mặt hàng thuốc lá,** tại hội nghị, ông Nguyễn Chí Nhân - Tổng Thư ký Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam (VTA) đã nhấn mạnh, “Nếu áp dụng mức tăng thuế như đề xuất trong Dự thảo, ngành thuốc lá hợp pháp có thể suy giảm mạnh, làm thất thu ngân sách và khiến thuốc lá lậu gia tăng đáng kể”. ***Theo Viện Chiến lược và Chính sách Tài chính (NIF)***, nếu áp dụng phương án 2 của Dự thảo, đến năm 2030, sản lượng thuốc lá hợp pháp có thể giảm từ 30% đến 43%. Đồng thời, từ 30% đến 70% người tiêu dùng sẽ chuyển qua thuốc lá lậu, kéo theo thất thu từ 10.900 - 20.700 tỷ đồng thu thuế cho ngân sách Nhà nước. Xu hướng này cũng tương tự ở ***mô hình phân tích của PwC***: các phương án tăng thuế của Dự thảo sẽ khiến sản lượng thuốc lá hợp pháp tại Việt Nam giảm hơn 70% vào năm 2030 so với hiện tại, thuốc lá lậu có thể tăng lên 50 tỷ điếu và thất thu ngân sách lên đến 40 nghìn tỷ đồng vào năm 2030.

Do thuốc lá là sản phẩm gây nghiện nên khi giá tăng đột ngột, phần lớn người hút thuốc sẽ tìm kiếm sản phẩm thay thế phù hợp hơn (việc cai nghiện thuốc lá không thể thực hiện trong thời gian ngắn, trung bình phải mất 30 lần cố gắng bỏ thuốc trước khi thành công, và những người cắt giảm hút thuốc thành công phần lớn là do ý thức về sức khỏe được nâng cao). Trong khi đó sản phẩm thuốc lá lậu tại Việt Nam được bày bán công khai và có lợi thế về giá cả so với thuốc lá hợp pháp, đặc biệt là giá thuốc lá hợp pháp sau khi tăng đột ngột theo Phương án 2.

Nhìn vào ***kinh nghiệm quốc tế, bà Đinh Thị Quỳnh Vân - Chủ tịch PwC Việt Nam*** cho biết, “Chính phủ Malaysia tăng thuế thuốc lá thêm 40% vào năm 2015, ngay lập tức vào năm 2016 thị phần thuốc lá hợp pháp tại Malaysia đã giảm 26% trong khi đó thuốc lá lậu tăng gần 40%”. Dù chỉ tăng thuế đúng một lần vào năm 2015, nhưng vào năm 2020, thị phần thuốc lá hợp pháp tiếp tục giảm 42% so với trước khi tăng, thuốc lá lậu đã chiếm 64% thị phần. Malaysia và Việt Nam có nhiều điểm tương đồng về kinh tế. Vì vậy nếu Việt Nam áp dụng mức tăng thuế cao đột ngột (phương án 1: thuế tăng thêm 42%, và phương án 2: thuế tăng thêm 100%) và tăng mỗi năm như Dự thảo thì sẽ kéo theo nhiều hệ quả hơn như NIF và PwC đã phân tích.

Tổng nguồn vốn của các doanh nghiệp trong ngành thuốc lá khoảng 18.000 tỷ đồng và tổng tài sản gần 40.000 tỷ đồng. 100% giá trị vốn và tài sản này là của các doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn. Năm 2024 các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá điếu đã đóng góp vào ngân sách 26.060 tỷ (thuế TTĐB: 23.500 tỷ; thuế nhập khẩu: 1.800 tỷ; Quỹ phòng chống THTL 500 tỷ; Quỹ BVMT: 260 tỷ). Ngành thuốc lá tạo việc làm cho 11.000 lao động trực tiếp; đầu tư, hỗ trợ cho hơn 90.000 nông dân trồng cây thuốc lá. Tại kỳ họp thứ 8 của QH khóa 15, nhiều đại biểu đã phát biểu ý kiến cần phải xem xét lại thuế suất của thuốc lá tránh tác động tiêu cực đến xã hôi, thuốc lá lậu tăng, thất thu ngân sách do thuế suất quá cao. Ngành cũng có nhiều văn bản gửi Bộ Tài Chính, Chính phủ và các cơ quan của Quốc hội nhưng vấn đề thuế suất thuế TTĐB chưa được xem xét.

Để tạo điều kiện cho ngành Thuốc lá thực hiện nghị quyết 25/NQ-CP của Chính phủ về đảm bảo mục tiêu tăng trưởng năm 2025 từ 8% trở lên và các năm sau tăng trưởng hai con số, đề nghị Quốc hội quy định mức thuế tuyệt đối như sau: **Mức thuế tuyệt đối tăng 2.000 đồng/bao mỗi hai năm kể từ năm 2026 và đạt tối đa 6.000 đồng/bao vào năm 2030**. Đây là mức thuế đủ cao để giảm thiểu tiêu dùng nhưng vẫn đảm bảo doanh nghiệp có thêm thời gian thích ứng, điều chỉnh sản xuất, cải tiến công nghệ, và hạn chế sự phát triển của thị trường thuốc lá lậu.